SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**BỆNH VIỆN MẮT**
Số: 1963 /QĐ-BVM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Yêu cầu báo giá:**
**Mua sắm vật tư chuyên khoa khúc xạ và chuyên khoa tạo hình thẩm mỹ - thần kinh nhãn khoa năm 2026-2028**

## GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT

*Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024 (Luật số 57/2024/QH15);*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 (Luật số 90/2025/QH15);*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Tờ trình số 726/TTr-VTTBYT ngày 10/11/2026 của Phòng Vật tư, thiết bị y tế về việc xin phê duyệt Yêu cầu báo giá Mua sắm vật tư chuyên khoa Khúc xạ và chuyên khoa Tạo hình thẩm mỹ - Thần kinh nhãn khoa năm 2026-2028.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Yêu cầu báo giá để làm cơ sở xây dựng giá gói thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu với các nội dung chính như sau:

**Thông tin cơ bản yêu cầu báo giá:**

**1. Tên yêu cầu báo giá, danh mục, khối lượng và yêu cầu kỹ thuật:**

**Mua sắm vật tư chuyên khoa Khúc xạ và chuyên khoa Tạo hình thẩm mỹ - Thần kinh nhãn khoa năm 2026-2028** (*Chi tiết Phụ lục đính kèm*).

**2. Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện Mắt

**3. Phân loại báo giá:** Gói thầu mua hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế.

**4. Địa điểm thực hiện:** 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:**

- Họ tên: Nguyễn Tuấn Anh
- Chức vụ: Trưởng phòng
- Số điện thoại: 028.39325364
- Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh
- Email: vttbyt@bvmat.vn

**Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Hình thức tiếp nhận báo giá: Nhận báo giá trên hệ thống
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13/11/2026 đến ngày 23/11/2026.

**Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.**

- Thời gian có hiệu lực tối thiểu của báo giá: 180 ngày, kể từ ngày 23/11/2026.

**Điều 2.** Phòng Vật tư, thiết bị y tế có trách nhiệm đăng tải Yêu cầu báo giá công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các bộ phận trực thuộc Bệnh viện Mắt và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VTTBYT (NNPT_2b).

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN MẮT

**Lê Anh Tuấn**

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**BỆNH VIỆN MẮT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục**
**DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ**
**MUA SẮM VẬT TƯ CHUYÊN KHOA KHÚC XẠ VÀ CHUYÊN KHOA TẠO HÌNH THẨM MỸ - THẦN KINH NHÃN KHOA NĂM 2026-2028**
*(Đính kèm Quyết định số 1967 /QĐ-BVM, ngày 11 /11/2026 của Bệnh viện Mắt)*

| STT | Mã quản lý tại BV | Danh mục hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa | Xuất xứ hàng hóa | Yêu cầu về chất lượng | Địa điểm giao hàng | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | VT394 | Bút đánh dấu vùng mổ mắt đầu nét lớn | Bút đánh dấu vết mổ.<br>Đầu nét **lớn.**<br>Màu mực đánh dấu đảm bảo rõ nét, không trôi dấu mực trong phẫu thuật.<br>Đóng gói vô trùng từng cây.<br>Xuất xứ Nhóm nước G7<br>Nhà thầu cam kết: cung cấp "**đầu nét lớn**" phù hợp với nhu cầu chuyên môn của bệnh viện. | Nhóm nước G7 | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Cây | 1.120 |
| 2 | VT192 | Bút đánh dấu vùng mổ mắt đầu nét nhỏ | Bút đánh dấu vết mổ.<br>Đầu nét **nhỏ**<br>Màu mực đánh dấu đảm bảo rõ nét, không trôi dấu mực trong phẫu thuật.<br>Đóng gói vô trùng từng cây.<br>Xuất xứ Nhóm nước G7.<br>Nhà thầu cam kết: cung cấp "**đầu nét nhỏ**" phù hợp với nhu cầu chuyên môn của bệnh viện. | Nhóm nước G7 | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Cây | 593 |
| 3 | VT244 | **Dây Silicon nối lệ quản** | Dây silicon nối lệ quản<br>Chất liệu: Silicon y tế có tùy chọn phủ PVP<br>Chiều dài dây ≥ 40mm<br>Đường kính dây ≥ 0,64 mm<br>Đường kính vành nút 2 mm, vành nút hình oval<br>Có nút (chốt cố định) ở một đầu ống silicon<br>Vô trùng, dùng một lần<br>Xuất xứ nhóm nước G7.<br>Tiêu chí kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA | Nhóm nước G7 | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Cái | 800 |

| STT | Mã quản lý tại BV | Danh mục hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa | Xuất xứ hàng hóa | Yêu cầu về chất lượng | Địa điểm giao hàng | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | VT190 | Miếng áp lasik | Chất liệu Polyvinyl alcohol (PVA) không xơ, màu trắng.<br>Kích thước: đường kính ≥ 9mm, **chiều dày ≤ 2mm**, hình tròn, đã tiệt trùng, sử dụng một lần.<br>Chức năng: bảo vệ chắn sáng và làm ẩm vạt giác mạc.<br>Xuất xứ: nhóm nước G7, Đài Loan.<br>Tiêu chí kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA | G7, Đài loan | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Miếng | 400 |
| 5 | VT245 | Silicone mổ tiếp khẩu lệ mũi | Chất liệu silicone có phủ lớp Polyvinylpyrolidone (PVP) kèm thiết bị thăm dò, kích thước: đường kính ống silicone ≥ 0,64mm, dài ≥ 80mm, đầu dò kim loại đường kính ≥ 0,8mm, đóng gói tiệt trùng, sử dụng một lần.<br>Xuất xứ nhóm nước G7.<br>Tiêu chí kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA | Nhóm nước G7 | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Cái | 620 |

| STT | Mã quản lý tại BV | Danh mục hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa | Xuất xứ hàng hóa | Yêu cầu về chất lượng | Địa điểm giao hàng | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | VT187 | Thủy tinh thể Phakic (chất liệu Acrylic) | Loại: Thủy tinh thể Phakic điều trị tật khúc xạ cận/viễn hoặc cận/viễn kết hợp loạn thị.<br>Chất liệu: Acrylic ngậm nước<br>Đường kính tổng: trong khoảng từ 12.00mm đến 14.00mm<br>Đường kính optic: trong khoảng từ 4.5mm đến 6.6mm<br>Điều chỉnh độ cận từ: -0.5D đến -30.0D<br>Điều chỉnh độ viễn từ: +0.5D đến +15.0D<br>Điều chỉnh độ loạn từ: +0.5D đến +10.0D<br>Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 3.0mm<br>Các tính năng đặc biệt khác: Có lỗ trung tâm để thông thuỷ dịch.<br>Bộ đặt: Dụng cụ đặt kính bao gồm injector và cartridge sử dụng một lần theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.<br>**Xuất xứ: Nhóm nước G7, Thụy Sĩ**<br>Tiêu chí kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA<br>**Các yêu cầu khác (đưa vào CAM KẾT):**<br>- Năm sản xuất: từ 2025 trở đi.<br>- Kính có thời hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao kính.<br>- Nhà thầu cung cấp súng (injector) sử dụng một lần hoặc tái sử dụng sau khi hấp tiệt trùng, cartridge và đầu xốp mềm sử dụng một lần để đặt kính trong phẫu thuật.<br>- Nhà thầu cung cấp dụng cụ chuyên dụng dành riêng cho kính bao gồm kẹp gắp kính, xoay kính.<br>- Nhà thầu cung cấp miễn phí lại kính với cùng thông số khi kính bị rách trong phẫu thuật với tỷ lệ không vượt 5% tổng số kính trúng thầu.<br>- Thời gian cung cấp kính ≤ 14 tuần kể từ khi nhận được đơn đặt hàng. Trong trường hợp bệnh nhân có các thông số đặc biệt thì thời gian giao hàng có thể dài hơn và hãng sản xuất phải có thông báo cụ thể đối với các trường hợp này. | Nhóm nước G7, Thụy Sĩ | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Cái | 500 |

| STT | Mã quản lý tại BV | Danh mục hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa | Xuất xứ hàng hóa | Yêu cầu về chất lượng | Địa điểm giao hàng | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 7 | VT443 | Thủy tinh thể Phakic (chất liệu Collamer) | Loại: Thủy tinh thể Phakic điều trị tật khúc xạ cận/viễn hoặc cận/ viễn kết hợp loạn thị.<br>Chất liệu: Collamer<br>Đường kính tổng: trong khoảng từ 12.00mm đến 14.00mm<br>Đường kính optic: từ 4.5mm đến 5.8mm<br>Điều chỉnh độ cận từ -0.50D đến -18.00D<br>Điều chỉnh độ viễn từ 0.50D đến +10.00D<br>Điều chỉnh độ loạn từ 0.50D đến +6.00D<br>Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 3.0mm<br>Các tính năng đặc biệt khác: Có lỗ trung tâm để thông thuỷ dịch.<br>Xuất xứ: Nhóm nước G7, Thụy Sĩ<br>Tiêu chí kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA<br>**Các yêu cầu khác (đưa vào CAM KẾT):**<br>- Năm sản xuất: từ 2025 trở đi.<br>- Kính có thời hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao kính.<br>- Thời gian cung cấp kính ≤ 3 tuần kể từ khi nhận được đơn đặt hàng. Trong trường hợp bệnh nhân có các thông số đặc biệt thì thời gian giao hàng có thể dài hơn và hãng sản xuất phải có thông báo cụ thể đối với các trường hợp này.<br>- Nhà thầu cung cấp súng (injector) sử dụng một lần hoặc tái sử dụng sau khi hấp tiệt trùng, cartridge và đầu xốp mềm sử dụng một lần để đặt kính trong phẫu thuật.<br>- Nhà thầu cung cấp dụng cụ chuyên dụng dành riêng cho kính bao gồm kẹp gắp kính, xoay kính.<br>- Nhà thầu cung cấp miễn phí lại kính với cùng thông số khi kính bị rách trong phẫu thuật với tỷ lệ không vượt 5% tổng số kính trúng thầu. | Nhóm nước G7, Thụy Sĩ | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Cái | 1.000 |

| STT | Mã quản lý tại BV | Danh mục hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa | Xuất xứ hàng hóa | Yêu cầu về chất lượng | Địa điểm giao hàng | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 8 | VT429 | Thủy tinh thể Phakic không có độ loạn (chất liệu Acrylic) | Loại: Thủy tinh thể Phakic điều trị tật khúc xạ cận<br>Chất liệu: Acrylic ngậm nước<br>Đường kính tổng: trong khoảng từ 12.00mm đến 14.00mm<br>Đường kính optic: trong khoảng từ 4.5mm đến 6.6mm<br>Điều chỉnh độ cận: từ -0.5D đến -30.0D<br>Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 3.0mm<br>Các tính năng đặc biệt khác: Có lỗ trung tâm để thông thủy dịch<br>Bộ đặt: Dụng cụ đặt kính bao gồm injector và cartridge sử dụng một lần theo tiêu chuẩn nhà sản xuất<br>Có chứng nhận: CE<br>Xuất xứ: Nhóm nước G7, Thụy Sĩ.<br>**Các yêu cầu khác (đưa vào CAM KẾT):**<br>Năm sản xuất: từ 2025 trở đi<br>Kính có thời hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao kínhNhà thầu cung cấp súng (injector) sử dụng một lần hoặc tái sử dụng sau khi hấp tiệt trùng, cartridge và đầu xốp mềm sử dụng một lần để đặt kính trong phẫu thuật<br>Nhà thầu cung cấp dụng cụ chuyên dụng dành riêng cho kính bao gồm kẹp gắp kính, xoay kính<br>Nhà thầu cung cấp miễn phí lại kính với cùng thông số khi kính bị rách trong phẫu thuật với tỷ lệ không vượt 5% tổng số kính trúng thầu.<br>Thời gian cung cấp kính ≤ 14 tuần kể từ khi nhận được đơn đặt hàng.<br>Trong trường hợp bệnh nhân có các thông số đặc biệt thì thời gian giao hàng có thể dài hơn và hãng sản xuất phải có thông báo cụ thể đối với các trường hợp này | Nhóm nước G7, Thụy Sĩ | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | cái | 100 |

| STT | Mã quản lý tại BV | Danh mục hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa | Xuất xứ hàng hóa | Yêu cầu về chất lượng | Địa điểm giao hàng | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 9 | VT430 | Thủy tinh thể Phakic không có độ loạn (chất liệu Collamer) | Loại: Thủy tinh thể Phakic điều trị tật khúc xạ cận<br>Chất liệu: Collamer<br>Đường kính tổng: trong khoảng từ 12.00mm đến 14.00mm<br>Đường kính optic: từ 4.5mm đến 5.8mm<br>Điều chỉnh độ cận: từ -0.5D đến -18.00D<br>Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 3.0mm<br>Các tính năng đặc biệt khác: Có lỗ trung tâm để thông thủy dịch<br>Có chứng nhận: FDA, CE<br>Xuất xứ: Nhóm nước G7, Thụy Sĩ.<br>**Các yêu cầu khác (đưa vào CAM KẾT):**<br>Năm sản xuất: từ 2025 trở đi<br>Kính có thời hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao kính<br>Thời gian cung cấp kính ≤ 3 tuần kể từ khi nhận được đơn đặt hàng.<br>Trong trường hợp bệnh nhân có các thông số đặc biệt thì thời gian giao hàng có thể dài hơn và hãng sản xuất phải có thông báo cụ thể đối với các trường hợp này<br>Nhà thầu cung cấp súng (injector) sử dụng một lần hoặc tái sử dụng sau khi hấp tiệt trùng, cartridge và đầu xốp mềm sử dụng một lần để đặt kính trong phẫu thuật<br>Nhà thầu cung cấp dụng cụ chuyên dụng dành riêng cho kính bao gồm kẹp gắp kính, xoay kính.<br>Nhà thầu cung cấp miễn phí lại kính với cùng thông số khi kính bị rách trong phẫu thuật với tỷ lệ không vượt 5% tổng số kính trúng thầu | Nhóm nước G7, Thụy Sĩ | Được lưu hành tại nước xuất xứ | 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | cái | 100 |

BỆNH VIỆN MẮT